

Đề thi Toán lớp 5
(Global Success)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1.

60 tạ 4 yến = kg

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 64

B. 604

C. 6 040

D. 6 400

Câu 2. Giá trị của chữ số 3 trong số 4 356 980 là:

A. 300 000

B. 3

C. 300

D. 3 000 000

Câu 3. Phân số bé nhất trong các phân số $\frac{2}{5}$; $\frac{3}{4}$; $\frac{13}{20}$; $\frac{1}{2}$ là:

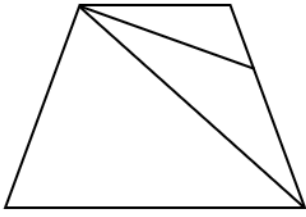
A. $\frac{1}{2}$

B. $\frac{3}{4}$

C. $\frac{2}{5}$

D. $\frac{13}{20}$

Câu 4. Điền số thích hợp điền vào chỗ chấm



Hình vẽ trên có góc tù.

A. 1

B. 2

C. 4

D. 3

Câu 5. Giá trị của biểu thức $\frac{4}{7} \times (2 + \frac{1}{3}) - \frac{1}{3}$ là:

A. $\frac{2}{3}$

B. $\frac{1}{3}$

C. 1

D. $\frac{5}{3}$

Câu 6. Phân số $\frac{109}{100}$ viết dưới dạng hỗn số là:

A. $1\frac{9}{100}$

B. $10\frac{9}{10}$

C. $1\frac{9}{10}$

D. $10\frac{9}{100}$

Câu 7. Chu vi của một hình vuông bằng nửa chu vi của một hình chữ nhật có chiều dài là 12 cm, chiều rộng là 8 cm. Vậy diện tích của hình vuông đó là:

A. 96 cm^2

B. 100 cm^2

C. 50 cm^2

D. 25 cm^2

Câu 8. Cô Đào mang 100 quả trứng ra chợ bán. Lần thứ nhất, cô bán được $\frac{1}{4}$ số trứng. Lần thứ hai, cô bán được $\frac{2}{5}$ số trứng còn lại sau lần bán thứ nhất. Vậy sau hai lần bán, số trứng còn lại của cô Đào là:

A. 55 quả

B. 45 quả

C. 65 quả

D. 35 quả

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1. Điền số, phân số thập phân hoặc hỗn số thích hợp vào chỗ chấm

a) 3 tháng = năm

e) 3 kg 230 g = kg

b) 2 yến = tấn

f) $\frac{2}{5}$ giờ = phút

c) 45 năm = thế kỉ

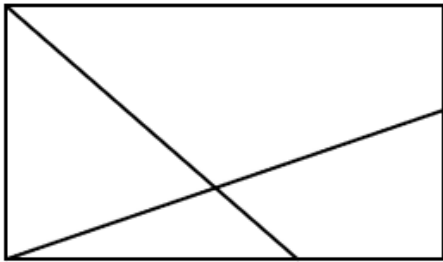
g) 1 tạ 9 kg = tạ

d) 230 m = km

h) 9 giờ = phút

Bài 2.

a)



Hình vẽ trên có:

..... góc nhọn

..... góc vuông

..... góc tù

..... góc bẹt

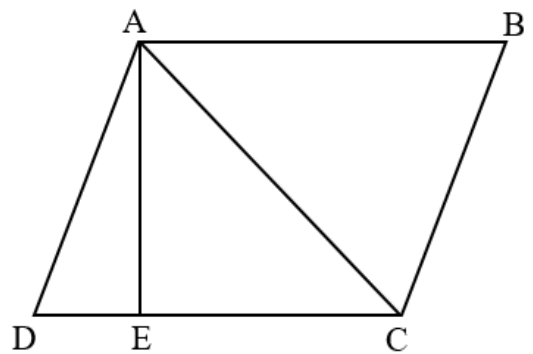
b)

Kể tên các đoạn thẳng song song với nhau



.....
.....

Kể tên các đoạn thẳng vuông góc với nhau

.....
.....



Bài 3. Đặt tính rồi tính

$210\ 354 + 497\ 451$		$321\ 045 - 68\ 001$
$147\ 469 \times 27$		$156\ 234 : 45$

Bài 4. Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi bằng 44 m, chiều dài hơn chiều rộng 20 dm. Tính diện tích mảnh đất đó.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Tính bằng cách thuận tiện

a) $120 \times \frac{2}{5} + 120 \times \frac{3}{4} + 120 \times 1$

b) $\frac{1}{5} \times \frac{3}{4} + \frac{1}{5} \times \frac{5}{4} - \frac{1}{5}$

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6. Sử dụng thước đo góc để vẽ các góc có số đo:

a) 120°



b) 60°



c) 105°



d) 15°

